

AIG VIETNAM INSURANCE COMPANY LIMITED
(Formerly known as Chartis Vietnam Insurance Company Limited)

SUMMARISED FINANCIAL STATEMENTS
FOR THE YEAR ENDED 31 DECEMBER 2012





**AUDITOR'S REPORT TO THE MEMBERS OF
AIG VIETNAM INSURANCE COMPANY LIMITED
(Formerly known as Chartis Vietnam Insurance Company Limited)**

The accompanying summarised financial statements have been derived from the financial statements of AIG Vietnam Insurance Company Limited (formerly Chartis Vietnam Insurance Company Limited) ("the Company") for the year ended 31 December 2012 prepared in accordance with Vietnamese Accounting Standards, Vietnamese Accounting System and prevailing regulations applicable to insurance companies operating in SR Vietnam. These summarised financial statements are the responsibility of the General Director of the Company. Our responsibility is to express an opinion on whether these summarised financial statements are consistent, in all material respects, with the financial statements from which they were derived.

We have audited the financial statements of the Company for the year ended 31 December 2012, from which these summarised financial statements were derived, in accordance with Vietnamese Standards on Auditing. In our report dated 28 March 2013, we expressed an unqualified opinion on the financial statements from which the summarised financial statements were derived.

In our opinion, the accompanying summarised financial statements are consistent, in all material respects, with the financial statements from which they were derived.

For a better understanding of the Company's financial position and the results of its operations for the year and of the scope of our audit, the summarised financial statements should be read in conjunction with the financial statements from which the summarised financial statements were derived and our audit report thereon.



Ian S. Lydall
AC No. N.0559/KTV
Chairman

Nguyen Hoang Nam
AC No. 0849/KTV

PricewaterhouseCoopers (Vietnam) Limited
Ho Chi Minh City, SR Vietnam
Audit report number HCM3665
9 April 2013

AIG VIETNAM INSURANCE COMPANY LIMITED
(Formerly known as Chartis Vietnam Insurance Company Limited)

SUMMARISED FINANCIAL STATEMENTS

(Pursuant to Circular No. 125/2012/TT-BTC dated 30 July 2012 issued by the Ministry of Finance)

I. BALANCE SHEET

		As at 31 December	
No	Descriptions	2011 VND Restated	2012 VND
ASSETS			
I	Current assets and short-term investments	436,715,835,530	501,459,119,758
1	Cash	286,981,314,327	165,284,943,156
2	Short-term investments	66,107,961,070	229,090,000,000
3	Accounts receivable	78,240,507,444	104,770,448,562
4	Other current assets	5,386,052,689	2,313,728,040
II	Fixed assets and long-term investments	21,717,726,942	35,696,843,057
1	Fixed assets	10,613,040,515	19,875,736,511
	Historical cost	22,293,017,791	37,820,962,954
	Accumulated cost	(11,679,977,276)	(17,945,226,443)
3	Insurance deposit	8,090,544,052	8,038,991,821
4	Other assets	3,014,142,375	7,782,114,725
III	TOTAL ASSETS	458,433,562,472	537,155,962,815
RESOURCES			
IV	Liabilities	155,319,517,005	214,627,195,197
1	Current liabilities	63,951,602,025	97,095,083,764
3	Other liabilities	12,142,493,637	21,178,460,607
4	Technical reserves	79,225,421,343	96,353,650,826
V	Owner's equity	303,114,045,467	322,528,767,618
1	Paid-in capital	375,734,200,000	479,874,200,000
3	Accumulated losses	(72,620,154,533)	(157,345,432,382)
VI	TOTAL RESOURCES	458,433,562,472	537,155,962,815

AIG VIETNAM INSURANCE COMPANY LIMITED
(Formerly known as Chartis Vietnam Insurance Company Limited)

II. INCOME STATEMENT

No.	Descriptions	Year ended 31 December	
		2011 VND Restated	2012 VND
1	Total revenues	182,286,685,713	194,794,167,563
	Revenue from insurance activities	137,712,882,640	169,200,739,576
	Revenue from financial activities	43,041,150,620	24,556,112,946
	Revenue from other activities	1,532,652,453	1,037,315,041
2	Total expenses	(209,542,204,053)	(279,519,445,412)
	Expenses from insurance activities	(80,586,905,269)	(85,535,830,745)
	Expenses from financial activities	-	(623,097,670)
	Expenses from operating activities	(128,871,206,042)	(193,360,516,997)
	Expenses from other activities	(84,092,742)	-
3	Net loss before tax	(27,255,518,340)	(84,725,277,849)
4	Business income tax	-	-
5	Net loss after tax	(27,255,518,340)	(84,725,277,849)

III. FINANCIAL INDICATORS

No.	Description	Unit	Year ended 31 December	
			2011 Restated	2012
1	Asset structure			
	- Fixed assets and long-term investments/Total assets	%	4.74	6.65
	- Current assets and short-term investments/Total assets	%	95.26	93.35
2	Equity structure			
	- Total liabilities/Total resources	%	33.88	39.96
	- Owners' equity/Total resources	%	66.12	60.04
3	Liquidity			
	- Quick ratio	times	4.49	1.70
	- Current ratio	times	6.83	5.16
4	Profitability			
	- Net loss after tax/Total assets	%	(5.95)	(15.77)
	- Net loss after tax/Revenue	%	(14.95)	(43.49)
	- Net loss after tax/Owner's equity	%	(8.99)	(26.27)



Nguyen Thuy Vi
Chief Accountant





Anthony Fook Weng Lee
General Director

CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM AIG VIỆT NAM
(Tên trước đây là Công ty TNHH Bảo hiểm Chartis Việt Nam)

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2012



**BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP GỬI CÁC THÀNH VIÊN CỦA
CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM AIG VIỆT NAM
(Tên trước đây là Công ty TNHH Bảo hiểm Chartis Việt Nam)**

Các báo cáo tài chính tóm tắt đi kèm theo sau đây được soạn lập từ các báo cáo tài chính của Công ty TNHH Bảo hiểm AIG Việt Nam (trước đây là công ty TNHH Bảo hiểm Chartis Việt Nam) (gọi tắt là "Công ty") cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012 soạn lập theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành áp dụng cho các công ty kinh doanh bảo hiểm đang hoạt động tại nước CHXHCN Việt Nam. Các báo cáo tài chính tóm tắt này là thuộc trách nhiệm của Tổng giám đốc của Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về việc liệu các báo cáo tài chính tóm tắt này, xét trên mọi phương diện trọng yếu, có nhất quán so với các báo cáo tài chính của Công ty hay không.

Chúng tôi đã kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012 theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các báo cáo tài chính này là cơ sở cho việc soạn lập các báo cáo tài chính tóm tắt. Trong báo cáo kiểm toán của chúng tôi ký ngày 28 tháng 3 năm 2013, chúng tôi đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với các báo cáo tài chính mà từ đó các báo cáo tài chính tóm tắt được soạn lập.

Theo ý kiến chúng tôi, xét trên mọi phương diện trọng yếu, các báo cáo tài chính tóm tắt kèm theo đây nhất quán với các báo cáo tài chính mà từ đó các báo cáo tài chính tóm tắt được soạn lập.

Để hiểu sâu hơn về tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh trong năm của Công ty và phạm vi của cuộc kiểm toán của chúng tôi, thì các báo cáo tài chính tóm tắt nên được đọc cùng với các báo cáo tài chính mà từ đó các báo cáo tài chính tóm tắt được soạn lập và bản báo cáo kiểm toán của chúng tôi đối với các báo cáo tài chính đó.



Ian S. Lydall
Số chứng chỉ KTV: N.0559/KTV
Chủ tịch

Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers (Việt Nam)
TP. Hồ Chí Minh, nước CHXHCN Việt Nam
Báo cáo kiểm toán số HCM3665
Ngày 9 tháng 4 năm 2013

Nguyễn Hoàng Nam
Số chứng chỉ KTV: 0849/KTV

CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM AIG VIỆT NAM
(Tên trước đây là Công ty TNHH Bảo hiểm Chartis Việt Nam)

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT

(Theo Thông tư số 125/2012/TT-BTC ngày 30 tháng 7 năm 2012 của Bộ Tài chính)

I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

STT	Nội dung	Đơn vị tính: VNĐ Tại ngày 31 tháng 12	
		2011 VNĐ	2012 VNĐ
		Trình bày lại	
	TÀI SẢN		
I	Tài sản lưu động và Đầu tư ngắn hạn	436.715.835.530	501.459.119.758
1	Tiền	286.981.314.327	165.284.943.156
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	66.107.961.070	229.090.000.000
3	Các khoản phải thu	78.240.507.444	104.770.448.562
4	Tài sản lưu động khác	5.386.052.689	2.313.728.040
II	Tài sản cố định và Đầu tư tài chính dài hạn	21.717.726.942	35.696.843.057
1	Tài sản cố định	10.613.040.515	19.875.736.511
	Nguyên giá	22.293.017.791	37.820.962.954
	Khấu hao lũy kế	(11.679.977.276)	(17.945.226.443)
3	Ký quỹ bảo hiểm	8.090.544.052	8.038.991.821
4	Tài sản khác	3.014.142.375	7.782.114.725
III	TỔNG TÀI SẢN	458.433.562.472	537.155.962.815
	CÔNG NỢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		
IV	Công nợ	155.319.517.005	214.627.195.197
1	Nợ ngắn hạn	63.951.602.025	97.095.083.764
3	Nợ khác	12.142.493.637	21.178.460.607
4	Dự phòng nghiệp vụ	79.225.421.343	96.353.650.826
V	Nguồn vốn chủ sở hữu	303.114.045.467	322.528.767.618
1	Nguồn vốn kinh doanh	375.734.200.000	479.874.200.000
3	Lỗ lũy kế	(72.620.154.533)	(157.345.432.382)
VI	TỔNG CÔNG NỢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU	458.433.562.472	537.155.962.815

CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM AIG VIỆT NAM
(Tên trước đây là Công ty TNHH Bảo hiểm Chartis Việt Nam)

II. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính: VNĐ	
		Năm tài chính kết thúc ngày	
		31 tháng 12	
		2011	2012
		VNĐ	VNĐ
		Trình bày lại	
1	Tổng doanh thu	182.286.685.713	194.794.167.563
	Doanh thu từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm	137.712.882.640	169.200.739.576
	Doanh thu từ hoạt động tài chính	43.041.150.620	24.556.112.946
	Doanh thu khác	1.532.652.453	1.037.315.041
2	Tổng chi phí	(209.542.204.053)	(279.519.445.412)
	Chi phí từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm	(80.586.905.269)	(85.535.830.745)
	Chi phí hoạt động tài chính	-	(623.097.670)
	Chi phí quản lý doanh nghiệp	(128.871.206.042)	(193.360.516.997)
	Chi phí khác	(84.092.742)	-
3	Lỗ trước thuế	(27.255.518.340)	(84.725.277.849)
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	-
5	Lỗ sau thuế	(27.255.518.340)	(84.725.277.849)

III. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Năm tài chính kết thúc ngày	
			31 tháng 12	
			2011	2012
			Trình bày lại	
1	Cơ cấu tài sản			
	- Tài sản cố định và đầu tư dài hạn/Tổng tài sản	%	4,74	6,65
	- Tài sản lưu động và đầu tư ngắn hạn/ Tổng tài sản	%	95,26	93,35
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	33,88	39,96
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	66,12	60,04
3	Khả năng thanh toán			
	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	4,49	1,70
	- Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	6,83	5,16
4	Tỷ suất lợi nhuận			
	- Tỷ suất lỗ trước thuế/Tổng tài sản	%	(5,95)	(15,77)
	- Tỷ suất lỗ sau thuế/Doanh thu thuần	%	(14,95)	(43,49)
	- Tỷ suất lỗ sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	%	(8,99)	(26,27)

Nguyễn Thúy Vi
Kế toán trưởng



Antony Fook Weng Lee
Tổng Giám đốc